

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH PHÚ YÊN

Bản án số: **29/2022/HS-PT**

Ngày: 21/4/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Việt Hùng;

Các thẩm phán: Ông Trần Huy Đức và ông Lê Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nin - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Tám - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 09/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo P A T, H M H do có kháng cáo của bị cáo H M H và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện S H, tỉnh Phú Yên đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2021/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện S H, tỉnh Phú Yên.

Bị cáo bị kháng nghị: **P A T** (tên gọi khác: Xe lu), sinh năm 2002 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện S H, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông P H C, sinh năm 1977; con bà P T L, sinh năm 1978; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị cáo có kháng cáo: **H M H**, sinh năm 1999 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Thôn T T, xã B, huyện S H, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Hớt tóc; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông H N T, sinh năm 1975 và bà H T Đ, sinh năm 1975; vợ N T K L, sinh năm 1999; có 01 con sinh năm 2021; tiền án: Ngày 15/8/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” (Chấp hành xong hình phạt chính ngày 12/5/2020 và chấp hành xong các nghĩa vụ dân sự ngày 26/4/2019 và án phí ngày 01/10/2019); tiền sự: không; nhân thân: Ngày 17/7/2018, bị Công an huyện S H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.5000.000 đồng về hành vi cất giấu trong người các loại công cụ thường dùng trong lao động sinh hoạt để sử dụng nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác (Chấp hành xong ngày 20/7/2018). Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo N V Q nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 16/9/2021, H M H, P A T và N V Q tổ chức ăn nhậu tại nhà của H ở thôn Tân Thành, xã Suối Bạc, huyện S H. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/9/2021, P A T rủ H và Q đi nhổ trộm các cây hoa giấy trồng ở các dải phân cách cố định trên tuyến đường Trần Phú thuộc TT Củng Sơn, huyện S H do Đội Quản lý đô thị huyện S H quản lý chăm sóc để đem về nhà trồng, H và Q đồng ý. Q hỏi mượn H 01 cái kìm cắt cây cảnh mang theo để tỉa cành, H cho Q mượn. Sau đó, P A T điều khiển xe mô tô BKS 78E1-126.10 đi một mình, H điều khiển xe mô tô BKS 78L1-209.20 chở Q đi từ nhà H đến ngã tư đường Trần Phú - Suối Bạc. Tại dải phân cách cố định đường Trần Phú (Trước quán cà-phê ALOHA) và đoạn đường trước quán bida LuckY. T, Q và H nhổ tổng cộng 10 cây hoa giấy, khi trên đường về nhà H thì bị rơi mất 01 cây. Tại nhà H T và H chia nhau 09 cây hoa giấy. Sự việc bị người dân phát hiện nên đã báo đến Công an huyện S H để điều tra xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 135/KL-ĐGTS ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản xác định: Tổng giá trị tài sản 10 cây hoa giấy là 3.370.000đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/20210/HS-ST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện S H đã tuyên các bị cáo P A T, H M H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo P A T, H M H; áp dụng thêm Điểm i, Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo P A T; áp dụng thêm Điểm h, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H M H. Xử phạt: Bị cáo P A T 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị cáo H M H 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo N V Q 06 tháng tù cho hưởng án treo, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/12/2021 và 04/01/2022, bị cáo H M H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 06/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện S H, tỉnh Phú Yên có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 48/QĐ-VKS-SH, kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện S H, tỉnh Phú Yên với nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm, không cho bị cáo P A T hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo P A T, H M H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên; bị cáo P A T xin Hội đồng xét xử giữ nguyên bản

án sơ thẩm; bị cáo H M Hxin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều b, Khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự hủy toàn bộ bản án số 20/2021/HS-ST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện S H để xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của các bị cáo P A T, H M H tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo N V Q, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, về thời gian, địa điểm phạm tội, tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 17/9/2021, tại khu phố Trung Hòa, thị trấn Cũng Sơn, huyện S H, tỉnh Phú Yên, P A T, H M H và N V Q lén lút nhổ trộm 10 cây hoa giấy được trồng trong các dải phân cách cố định đường Trần Phú nối dài do Đội Quản lý đô thị huyện S H quản lý, chăm sóc đem về nhà. Tổng giá trị tài sản các bị cáo Phạm Anh T, H M H, N V Q đã chiếm đoạt là 3.370.000 đồng nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử các bị cáo Phạm Anh T, H M H, N V Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] *Về thủ tục tố tụng:*

[2.1] Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 13/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện S H thời gian mở phiên tòa vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 28/12/2021 với thành phần hội đồng xét xử gồm có: Ông Trần Nam Trung – Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, các ông La Chí Tùng và Ông Phạm Đình Phong là Hội thẩm nhân dân (*Không có Hội thẩm nhân dân dự khuyết*). Tại biên bản phiên tòa hình sự sơ thẩm ngày 28/12/2021, tại phần **Hỏi và trả lời tại phiên tòa** đối với các bị cáo P A T, N V Q thì ông Phạm Đình Phong là Hội thẩm nhân dân có việc đột xuất nên Hội đồng xét xử thảo luận tại phòng xử án và quyết định tạm dừng phiên tòa đến 14 giờ 00 phút cùng ngày sẽ tiếp tục xét xử vụ án.

[2.2] Chánh án Tòa án nhân dân huyện S H ban hành Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 11/2021/QĐ-TA ngày 28/12/2021 phân công ông Nguyễn Thái Bình thay ông Phạm Đình Phong tham gia giải quyết vụ án trên.

[2.3] Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 28/12/2021, Tòa án nhân dân huyện S H tiếp tục xét xử vụ án với Thành phần Hội đồng xét xử gồm có: Ông Trần Nam Trung – Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa; các ông La Chí Tùng và ông Nguyễn Thái Bình là Hội thẩm nhân dân tiến hành xét xử vụ án. Trước khi xét hỏi tại **Phần thủ tục bắt đầu phiên tòa** Chủ tọa phiên tòa hỏi các bị cáo T, H, Q và Kiểm sát viên có ý kiến về việc thay đổi Hội thẩm nhân dân các bị cáo, Kiểm sát viên không có ý kiến gì và đề nghị

Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Tuy nhiên, tại phần **Hỏi và trả lời tại phiên tòa** Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên chỉ xét hỏi bị cáo H M H, đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan mà không xét hỏi lại các bị cáo T, Q. Việc Hội thẩm nhân dân Nguyễn Thái Bình tham gia nghị án, tuyên phạt đối với các bị cáo T, Q là không đảm bảo căn cứ.

[3] Từ những căn cứ nêu tại mục [2.1], [2.2] và [2.3] Hội đồng xét xử thấy rằng: Hội đồng xét xử sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng theo quy định tại Khoản 2 Điều 53; Khoản 1, Khoản 3 Điều 288; Khoản 1 Điều 297 Bộ luật Tố tụng Hình sự, nên Kiểm sát viên đề nghị Huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm số: 20/2021/HS-ST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện S H, tỉnh Phú Yên để xét xử lại là có căn cứ chấp nhận.

[4] Do huỷ toàn bộ bản án 20/2021/HS-ST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện S H, tỉnh Phú Yên nên kháng cáo của bị cáo H M H và Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện S H, tỉnh Phú Yên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Các bị cáo P A T, H M H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 345; Điểm b, Khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm số: 20/2021/HS-ST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện S H, tỉnh Phú Yên, để xét xử lại sơ thẩm với thành phần Hội đồng xét xử mới.

2. Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên giải quyết thuộc thẩm quyền.

3. Vì huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm, nên kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện S H, tỉnh Phú Yên, kháng cáo của bị cáo H M H không xem xét.

4. Các bị cáo P A T, H M H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND huyện S H (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Công an huyện S H (2)
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND thị xã Sông Cầu (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Công an thị xã Sông Cầu (2)
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng